

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27/2007/QĐ-UBND

Rạch Giá, ngày 27 tháng 7 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xác định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách tỉnh, ngân sách cấp huyện và cấp xã của huyện U Minh Thượng và các xã mới thành lập thuộc huyện Kiên Lương, Hòn Đất và Vĩnh Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định hướng dẫn và quy định chi tiết thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 58/2007/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện; thành lập huyện U Minh Thượng và thành lập xã thuộc các huyện Vĩnh Thuận, Kiên Lương và Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23 tháng 6 năm 2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 60/2003/TT-BTC ngày 23 tháng 6 năm 2003 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị quyết số 48/2007/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá VII, tại kỳ họp thứ mười lăm về việc xác định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách tỉnh, ngân sách cấp huyện và cấp xã của huyện U Minh Thượng và các xã mới thành lập thuộc huyện Kiên Lương, Hòn Đất và Vĩnh Thuận,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bảng quy định về tỷ lệ phần trăm

(%) phân chia đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách tỉnh, ngân sách cấp huyện và cấp xã của huyện U Minh Thượng và các xã mới thành lập thuộc huyện Kiên Lương, Hòn Đất và Vĩnh Thuận.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các ngành chức năng có liên quan hướng dẫn chi tiết thực hiện tỷ lệ phần trăm (%) phân chia do UBND tỉnh ban hành.

Giao cho Chủ tịch UBND các huyện U Minh Thượng, Kiên Lương, Hòn Đất và Vĩnh Thuận chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu phân chia giữa ngân sách tỉnh, ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã.

Điều 3. Các ông/bà Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước cùng Giám đốc các sở, Thủ trưởng các cơ quan cấp tỉnh (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể) và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các xã, thị trấn có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và được áp dụng trong thời kỳ ổn định ngân sách giai đoạn 2007-2010. Trong quá trình thực hiện, nếu xét thấy cần sửa đổi, bổ sung, Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Ngọc Sương

**BẢNG QUY ĐỊNH TỶ LỆ ĐIỀU TIẾT NGÂN SÁCH CẤP TỈNH, HUYỆN, XÃ
NĂM 2007-2010 CỦA HUYỆN U MINH THƯỢNG VÀ CÁC XÃ MỚI THÀNH LẬP THUỘC CÁC
HUYỆN KIÊN LƯƠNG, HÒN ĐẤT VÀ VĨNH THUẬN**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 27/2007/QĐ-UBND ngày 27/7/2007 của UBND tỉnh Kiên Giang)

Đơn vị tính: Phần trăm (%)

SỐ TT	TÊN HUYỆN, THỊ THÀNH	Nguồn thu được phân chia tỷ lệ phần trăm (%) NS tỉnh hưởng						Nguồn thu được phân chia tỷ lệ phần trăm (%) huyện, xã hưởng							Phụ ghi
		Thuế N.nghiệp, Thuế nhà đất	Thuế chuyển quyền SD đất	Thuế tài nguyên	Thuế VAT, TNDN	Thuế tiêu thụ đặc biệt	Lệ phí trước bạ	Thuế nông nghiệp	Thuế nhà đất	Thuế chuyển quyền SD đất	Thuế tài nguyên	Thuế VAT, TNDN	Thuế tiêu thụ đặc biệt	Lệ phí trước bạ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
I	U Minh Thượng														
a	- Ngân sách huyện							0	0	0	0	50	90	0	
b	- Ngân sách xã														
1	Thanh Yên	0	0	0	0	0	0	100	100	100	100	50	10	100	
2	Thanh Yên A	0	0	0	0	0	0	100	100	100	100	50	10	100	
3	An Minh Bắc	0	0	0	0	0	0	100	100	100	100	50	10	100	
4	Hòa Chánh	0	0	0	0	0	0	100	100	100	100	50	10	100	
5	Vĩnh Hòa	0	0	0	0	0	0	100	100	100	100	50	10	100	
6	Minh Thuận	0	0	0	0	0	0	100	100	100	100	50	10	100	
II	Kiên Lương														
a	- Ngân sách huyện							0	0	0	0	50	90	0	
b	- Ngân sách xã														
1	Xã Bình Trị	0	0	0	0	0	0	100	100	100	100	50	10	100	
III	Hòn Đất														

